

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **84** /SPS-BNNVN
V/v đề nghị thông báo và góp ý
dự thảo quy định về SPS của các
nước thành viên WTO từ ngày
21/02/2022 - 20/3/2022

Hà Nội, ngày **6** tháng **4** năm 2022

CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

ĐẾN

Số: **84**

Ngày: **14/4/2022**

Kính gửi: Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế

Từ ngày **21/02/2022 - 20/3/2022**, Văn phòng SPS Việt Nam đã tổng hợp được 34 thông báo của các nước thành viên WTO, trong đó bao gồm 24 dự thảo và 10 văn bản qui phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm có thể ảnh hưởng tới mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam (danh sách kèm theo).

Văn phòng SPS Việt Nam đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu và thông báo cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có sản phẩm xuất khẩu liên quan đến các mặt hàng và thị trường nêu trên để có điều chỉnh phù hợp.

Thông tin góp ý (nếu có) gửi về Văn phòng SPS Việt Nam trước thời hạn (05 ngày) nhận góp ý của thông báo, địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; Điện thoại: 024 37344764, fax: 024 37349019, email: spsvietnam@mard.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/cáo);
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu SPS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Xuân Nam



Danh sách thông báo về dự thảo và quy định có hiệu lực về an toàn thực phẩm của các nước thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ ngày 21/02-20/3/2022

I. Danh sách dự thảo lấy ý kiến góp ý

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/TPKM/584	Đài Loan	21/02/2022	Thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ dùng cho thực phẩm, hộp đựng hoặc bao bì thực phẩm được phân loại cụ thể theo 13 mã CCC. Nhà nhập khẩu phải đăng ký kiểm tra với Cục Quản lý thực phẩm và dược phẩm, Bộ Y tế và Phúc lợi	Hàng hóa được phân loại cụ thể theo 13 mã CCC sẽ phải tuân theo "Quy định kiểm tra thực phẩm nhập khẩu và sản phẩm liên quan" nếu chúng được sử dụng cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ dùng cho thực phẩm, hộp đựng hoặc bao bì thực phẩm. Nhà nhập khẩu phải đăng ký kiểm tra với Cục Quản lý thực phẩm và dược phẩm, Bộ Y tế và Phúc lợi.
2	G/SPS/N/CRI/242	Côt-xta Ri-ca	23/02/2022	Dự thảo Nghị quyết cấm nhập khẩu, sản xuất, tiếp thị hoặc sử dụng thuốc thú y có chứa hoạt chất hoặc chất thuộc nhóm dược lý của rifamycin	Cấm nhập khẩu, sản xuất, tiếp thị, sử dụng thuốc thú y có chứa hoạt chất, dược chất thuộc nhóm rifamycins, cũng như từ chối đơn đăng ký, gia hạn, công nhận đăng ký thuốc thú y có chứa hoạt chất hoặc các chất thuộc nhóm dược lý của rifamycin.
3	G/SPS/N/SAU/458	Vương quốc Ả Rập Xê Út	25/02/2022	Vương quốc Ả Rập Xê Út /Thực phẩm không chứa gluten số: "SFDA.F 1021". L	Phạm vi điều chỉnh của dự thảo quy chuẩn kỹ thuật bao gồm: 1.1 Thực phẩm dùng cho các mục đích dinh dưỡng đặc biệt đã được chế biến để đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng đặc biệt của những người không dung nạp gluten; 2.1 Thực phẩm dành cho tiêu dùng nói chung và về bản chất thì phù hợp để sử dụng cho những người không dung nạp gluten.
4	G/SPS/N/USA/3314	Hoa Kỳ	28/02/2022	Thông báo về việc đệ trình đơn kiến nghị và xin ý kiến	Văn bản này thông báo Cơ quan Bảo vệ môi trường của Hoa Kỳ đã nhận được một số hồ sơ kiến nghị về thuốc bảo vệ thực

				về mức dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật có trên hoặc trong các mặt hàng khác nhau.	vật, theo đó yêu cầu thiết lập hoặc sửa đổi các quy định về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau.
5	G/SPS/N/USA/3313	Hoa Kỳ	28/02/2022	Dung sai đối với thuốc BVTV fluopyram; Quy tắc cuối cùng.	Quy định này sửa đổi dung sai đối với dư lượng fluopyram trong hoặc trên cây ngũ cốc nhóm 15 (trừ ngô và gạo), hạt cải dầu thuộc phân nhóm 20A, và nhiều loại hàng hóa động vật.
6	G/SPS/N/KOR/745	Hàn Quốc	03/03/2022	Đề xuất sửa đổi đối với các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm	Mục đích của đề xuất sửa đổi: 1. Rà soát và thiết lập giới hạn dư lượng tối đa của thuốc bảo vệ thực vật trong các sản phẩm nông nghiệp (67 thuốc bảo vệ thực vật bao gồm meptyldinocap); 2. Thiết lập các phương pháp thử nghiệm chung (bốn loại thuốc bảo vệ thực vật bao gồm meptyldinocap).
7	G/SPS/N/BRA/2014	Bờ-ra-xin	04/03/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1079, ngày 25 tháng 2 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này đề xuất việc đưa thành phần hoạt chất D57: 1,4 dimethylnaphthalene vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Brazil (DOU - Diário Onking da União).
8	G/SPS/N/BRA/2013	Bờ-ra-xin	04/03/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1078, ngày 25 tháng 2 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này đề xuất về việc đưa thành phần hoạt chất T78 - trichoderma viride vào danh mục chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được công bố theo Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Brazil (DOU - Diário Onking da União).
9	G/SPS/N/KOR/746	Hàn Quốc	07/03/2022	Dự thảo Đề xuất Sửa đổi "Tiêu chuẩn và đặc điểm kỹ thuật cho thực phẩm chức năng".	Các sửa đổi được đề xuất nhằm mục đích: 1. Mở rộng phạm vi nguyên liệu thô cho 'Protein'; 2. Thêm yêu cầu về sức khỏe cho 'Nhân sâm'; 3. Xóa 'Toàn bộ phần lá lô hội' khỏi danh sách thành phần chức năng; 4. Sửa đổi phương pháp thử nghiệm của Total polyphenol.

10	G/SPS/N/CAN/1427	Ca-na-đa	07/03/2022	Đề xuất giới hạn mức dư lượng tối đa đối với pyraziflumid (PMRL2022-02)	Mục đích của thông báo PMRL2022-02 là tham khảo ý kiến về giới hạn mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với pyraziflumid đã được đề xuất bởi Cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA). RL Sản phẩm (ppm) ¹ 6.0 Họ Bushberry (phân nhóm cây trồng 13-07B) 4.0 Họ Caneberry (phân nhóm cây trồng 13-07A) 2.0 Quả hạch (phân nhóm cây trồng 12-09), nho 1.5 Cây ăn quả loại dây leo, trừ kiwi lông xù (phân n 13-07F) 0.4 Họ táo (phân nhóm cây trồng 11-09) 0.03 Các loại hạt (phân nhóm cây trồng 14-11) ¹ ppm = phần triệu
11	G/SPS/N/EU/546	Liên minh châu Âu	08/3/2022	Dự thảo Quy định của Ủy ban (EU) sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến giới hạn mức dư lượng tối đa của axit hydrocyanic trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA).	Dự thảo Quy định thiết lập các giới hạn mức dư lượng tối đa đối với axit hydrocyanic trong hạt lanh, hạnh nhân, củ sắn và bột sắn.
12	G/SPS/N/USA/3315	Hoa Kỳ	09/3/2022	Dung sai thuốc trừ sâu ipflufenquin; Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các dung sai đối với dư lượng ipflufenquin trong hoặc trên quả hạnh, hạnh nhân, vỏ và trái cây, trái cây họ táo, nhóm 11-10.
13	G/SPS/N/EU/547	Liên minh châu Âu	09/3/2022	Dự thảo Quy định của Ủy ban (EU) sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến giới hạn mức dư lượng	Dự thảo Quy định thiết lập các giới hạn mức dư lượng tối đa đối với ochratoxin A trong trái cây khô, trừ nho khô, một số sản phẩm từ cam thảo, các loại thảo mộc khô, một số thành phần thảo dược, một số loại hạt có dầu, hạt dẻ cười và bột ca cao, đồ uống mạch nha không cồn, xi-rô chà là và các

				tối đa của ochratoxin A trong một số loại thực phẩm	giảm thiểu tối đa mức ochratoxin A trong quả nho khô, cà phê rang và cà phê hòa tan.
14	G/SPS/N/CAN/1428	Ca-na-đa	09/03/2022	<p>Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất chống vón cục được phép sử dụng để mở rộng việc sử dụng xenlulozo và xenlulozo vi tinh thể thành các sản phẩm có nguồn gốc thực vật dạng khối, cắt hạt lựu, bào hoặc cắt nhỏ có dạng giống như pho mát.</p>	<p>Tổng cục Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn thị trường của phụ gia thực phẩm mong có sự chấp thuận cho việc sử dụng xenlulo làm chất chống vón cục trong các chế phẩm có hương vị phô mai không phải sữa (tức là có nguồn gốc thực vật) được bào, cắt nhỏ, cắt khối hoặc cắt hạt lựu.</p> <p>Cả xenlulozo và xenlulozo vi tinh thể đều đã được cho phép làm chất chống vón cục trong pho mát cheddar hình khối, cắt hạt lựu, bào hoặc cắt nhỏ và các loại pho mát tiêu chuẩn hóa khác, cũng như các chế phẩm pho mát hình khối, cắt hạt lựu, bào hoặc vụn chưa tiêu chuẩn hóa.</p> <p>Các kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường cho thấy sự an toàn của xenlulozo và xenlulozo vi tinh thể để sử dụng làm chất chống đông vón trong các sản phẩm có nguồn gốc thực vật giống như pho mát được tạo khối, thái hạt lựu, bào hoặc cắt nhỏ. Do đó, Bộ Y tế Canada đã mở rộng việc sử dụng xenlulozo và xenlulozo vi tinh thể như được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi danh sách các chất chống vón cục được phép sử dụng, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.</p> <p>Mục đích của thông tin này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho những người muốn gửi yêu cầu hoặc thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của các phụ gia thực phẩm này.</p>
15	G/SPS/N/JPN/954	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật về	<p>Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc thú y: Pyrantel/Morantel.</p>

				sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	
16	G/SPS/N/JPN/953	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu/ Thuốc thú y: Spinosad.
17	G/SPS/N/JPN/952	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Sulfoxaflor.
18	G/SPS/N/JPN/951	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Pyraflufen-ethyl.
19	G/SPS/N/JPN/950	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật vệ	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Polyoxorim-zinc.

				sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	
20	G/SPS/N/JPN/949	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật về sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Phức hợp Polyoxin.
21	G/SPS/N/JPN/948	Nhật Bản	14/3/2022	Sửa đổi thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Luật về sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Benthiavalicarb-isopropyl.
22	G/SPS/N/USA/3317	Hoa Kỳ	16/3/2022	Dung sai thuốc trừ sâu buprofezin; Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các dung sai đối với dư lượng của buprofezin trong hoặc trên nhiều loại hàng hóa.
23	G/SPS/N/USA/3316	Hoa Kỳ	16/3/2022	Dung sai thuốc trừ sâu novaluron; Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các dung sai đối với dư lượng của novaluron trong hoặc trên nhiều loại hàng hóa.
24	G/SPS/N/TON/1	Tông-ga	17/3/2022	Quy định thực phẩm 2021 và Bộ luật Tiêu chuẩn thực phẩm 2021.	Quy định về thực phẩm và chi tiết áp dụng cho thực phẩm nhập khẩu, sản xuất và chế biến tại Tông-ga để tiêu thụ nội địa hoặc tái sản xuất, trong khi Quy tắc Tiêu chuẩn thực phẩm cung cấp chi tiết về các tiêu chuẩn được quy định trong lịch trình áp dụng cho tất cả thực phẩm được bán thương mại ở Tông-ga.

2. Danh sách các văn bản quy định về SPS có hiệu lực

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt						
1	G/SPS/N/CAN/1404/ Add.1	Ca-na-đa	21/02/2022	Giới hạn mức dư lượng tối đa đối với benzovindiflupyr	<p>Tài liệu đề xuất giới hạn mức dư lượng tối đa đối với benzovindiflupyr trong thông báo G/SPS/N/CAN/1404 (ngày 16 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 2 năm 2022. Truy cập vào Cơ sở dữ liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa để xem MRLs đề xuất và được thông báo trực tiếp như sau:</p> <table border="0"> <tr> <td>MRL (ppm)¹</td> <td>Sản phẩm</td> </tr> <tr> <td>0.08</td> <td>Củ cải đường</td> </tr> </table> <p>¹ppm = phần triệu</p> <p>Có thể truy cập vào Cơ sở dữ liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa của Bộ Y tế Ca-na-đa (http://pr-rp.hc-sc.gc.ca/mrl-irm/index-eng.php) trên trang web về Giới hạn mức dư lượng tối đa cho thuốc trừ sâu (https://www.canada.ca/en/health-canada/services/consumer-product-safety/pesticidespest-management/public/protecting-your-health-environment/pesticides-food/maximum-residuelimits-pesticides.html). Cơ sở dữ liệu cho phép người dùng tìm kiếm thông tin về thuốc trừ sâu hoặc hàng hóa thực phẩm.</p> <p>Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định.</p>	MRL (ppm) ¹	Sản phẩm	0.08	Củ cải đường		
MRL (ppm) ¹	Sản phẩm										
0.08	Củ cải đường										
2	G/SPS/N/CAN/1403/ Add.1	Ca-na-đa	21/02/2022	Giới hạn mức dư lượng tối đa đối với mandipropamid	<p>Tài liệu đề xuất giới hạn mức dư lượng tối đa đối với mandipropamid trong thông báo G/SPS/N/CAN/1403 (ngày 16 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 2 năm 2022. Truy cập vào Cơ sở dữ liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa để xem MRLs đề xuất và được thông báo trực tiếp như sau:</p> <table border="0"> <tr> <td>MRL (ppm)¹</td> <td>Sản phẩm</td> </tr> <tr> <td>15</td> <td>Tinh dầu chiết xuất từ lá/ vỏ cây có mùi</td> </tr> <tr> <td>0,5</td> <td>Trái cây có mùi (nhóm cây trồng 10) (đã sửa)</td> </tr> </table> <p>¹ppm = phần triệu</p>	MRL (ppm) ¹	Sản phẩm	15	Tinh dầu chiết xuất từ lá/ vỏ cây có mùi	0,5	Trái cây có mùi (nhóm cây trồng 10) (đã sửa)
MRL (ppm) ¹	Sản phẩm										
15	Tinh dầu chiết xuất từ lá/ vỏ cây có mùi										
0,5	Trái cây có mùi (nhóm cây trồng 10) (đã sửa)										

					Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định.						
3	G/SPS/N/CAN/1407/ Add.1	Ca-na-đa	03/03/2022	Thiết lập giới hạn mức dư lượng tối đa đối với sethoxydim	<p>Giới hạn mức dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho sethoxydim được thông báo trong văn bản số G/SPS/N/CAN/1407 (ngày 28 tháng 7 năm 2021), được thông qua ngày 1 tháng 3 năm 2022. Thông tin về mức MRL được đề xuất đã nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa và được thông báo trực tiếp dưới đây:</p> <table border="0"> <tr> <td>MRL (ppm)¹</td> <td>Sản phẩm</td> </tr> <tr> <td>20</td> <td>Lá húng quế khô</td> </tr> <tr> <td>8.0</td> <td>Lá húng quế tươi</td> </tr> </table> <p>¹ppm = phần triệu</p> <p>Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định</p>	MRL (ppm) ¹	Sản phẩm	20	Lá húng quế khô	8.0	Lá húng quế tươi
MRL (ppm) ¹	Sản phẩm										
20	Lá húng quế khô										
8.0	Lá húng quế tươi										
4	G/SPS/N/TPKM/574/ Add.1	Đài Loan	14/3/2022	Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	<p>Bản sửa đổi cuối cùng của Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm (G / SPS / N / TPKM / 574) sẽ có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2023.</p> <p>https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2050_00_e.pdf</p> <p>https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2050_00_x.pdf</p> <p>Phụ lục liên quan tới việc: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định</p>						
5	G/SPS/N/TPKM/564/ Add.1	Đài Loan	14/3/2022	Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	<p>Bản sửa đổi cuối cùng của Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm (G/SPS/N/TPKM/564) có hiệu lực vào ngày 10 tháng 3 năm 2022.</p> <p>https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2049_00_e.pdf</p>						

					https://members.wto.org/cnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2049_00_x.pdf Phụ lục liên quan tới việc: - Sửa đổi ngày cuối cùng lấy ý kiến - Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực						
6	G/SPS/N/TPKM/556/Add.1	Đài Loan	14/3/2022	Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	Bản sửa đổi cuối cùng của Quy định về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm (G/SPS/N/TPKM/564) có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2023. https://members.wto.org/cnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2048_00_e.pdf https://members.wto.org/cnattachments/2022/SPS/TPKM/22_2048_00_x.pdf Phụ lục liên quan tới việc: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực						
7	G/SPS/N/CAN/1410/Add.1	Ca-na-đa	17/03/2022	Thiết lập giới hạn mức dư lượng tối đa đối với flonicamid	Tài liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho flonicamid được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1410 (ngày 28 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 3 năm 2022. MRL được đề xuất thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa và được thông báo trực tiếp dưới đây:						
					<table border="0"> <tr> <td>MRL (ppm)¹</td> <td>Hàng nông sản</td> </tr> <tr> <td>16</td> <td>Các loại bắp cải Abyssinian, Mizuna, Sealake, xà lách Hanover, rau thơm Wild Rocket, rau tề thái, cải xoong.</td> </tr> <tr> <td>40</td> <td>Cải đắng, hắc lào, cây râu mèo, cham-chwi, cham-na-mul, rau dền Trung Quốc, violet Trung Quốc, chipilin, lá cây hắc mai, hoa cúc sao nháy, dang-gwi, dol-nam-mul, cây</td> </tr> </table>	MRL (ppm) ¹	Hàng nông sản	16	Các loại bắp cải Abyssinian, Mizuna, Sealake, xà lách Hanover, rau thơm Wild Rocket, rau tề thái, cải xoong.	40	Cải đắng, hắc lào, cây râu mèo, cham-chwi, cham-na-mul, rau dền Trung Quốc, violet Trung Quốc, chipilin, lá cây hắc mai, hoa cúc sao nháy, dang-gwi, dol-nam-mul, cây
MRL (ppm) ¹	Hàng nông sản										
16	Các loại bắp cải Abyssinian, Mizuna, Sealake, xà lách Hanover, rau thơm Wild Rocket, rau tề thái, cải xoong.										
40	Cải đắng, hắc lào, cây râu mèo, cham-chwi, cham-na-mul, rau dền Trung Quốc, violet Trung Quốc, chipilin, lá cây hắc mai, hoa cúc sao nháy, dang-gwi, dol-nam-mul, cây										

				<p>ebolo, fuki, hoa anh thảo, xà lách escarole, hoa bách hợp, bông mã đề, lá ngò tươi, lá thì là tươi, huauzontles, cúc tây Ấn Độ, lá đay, rau bina Malabar, rau bina New Zealand, rau bina cây, rau chân vịt, udo và zuiki</p> <p>¹ppm = phần triệu</p> <p>Phụ lục này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định. - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó. 								
8	G/SPS/N/CAN/1409/ Add.1	Ca-na-đa	17/03/2022	<p>Thiết lập giới hạn mức dư lượng tối đa đối với bromoxynil</p> <p>Tài liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho bromoxynil được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1409 (ngày 28 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 3 năm 2022.</p> <p>Phụ lục này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định. - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó. 								
9	G/SPS/N/CAN/1408/ Add.1	Ca-na-đa	17/03/2022	<p>Thiết lập giới hạn mức dư lượng tối đa đối với pyroxasulfone</p> <p>Tài liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho pyroxasulfone được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1408 (ngày 28 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 3 năm 2022. MRL được đề xuất thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa và được thông báo trực tiếp dưới đây:</p> <table border="1"> <tr> <td>MRL (ppm)¹</td> <td>Hàng nông sản</td> </tr> <tr> <td>0.7</td> <td>Dầu bạc hà</td> </tr> <tr> <td>0.2</td> <td>Lá bạc hà tươi</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Lá bạc hà khô</td> </tr> </table>	MRL (ppm) ¹	Hàng nông sản	0.7	Dầu bạc hà	0.2	Lá bạc hà tươi		Lá bạc hà khô
MRL (ppm) ¹	Hàng nông sản											
0.7	Dầu bạc hà											
0.2	Lá bạc hà tươi											
	Lá bạc hà khô											

					0.15 Rau củ (phân nhóm cây trồng 3-07) ¹ ppm = phần triệu Phụ lục này liên quan đến: - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định. - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó.
10	G/SPS/N/CAN/1406/ Add.1	Ca-na-đa	17/03/2022	Thiết lập giới hạn mức dư lượng tối đa đối với boscalid	Tài liệu về giới hạn mức dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho boscalid được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1406 (ngày 28 tháng 7 năm 2021) đã được thông qua ngày 15 tháng 3 năm 2022. MRL được đề xuất thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa và được thông báo trực tiếp dưới đây: MRL Hàng nông sản (ppm) ¹ 30 Quả thì là Ba Tư ¹ ppm = phần triệu

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ: <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien> hoặc tham khảo trên: <https://docs.wto.org>